TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA AN** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2018/QĐST-DS	*Hòa An, ngày 08 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 9 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2018/TLST-DS ngày 06 tháng 9 năm 2018 về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông **Đinh Ngọc L**; sinh năm: 1982

Địa chỉ: Tổ 32, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

- *Bị đơn*: Bà **Đàm Thị Đ**; sinh năm: 1972

Địa chỉ: xóm K, xã H, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về khoản tiền vay nợ: Nguyên đơn ông Đinh Ngọc L và bị đơn bà Đàm Thị Đ cùng thống nhất thỏa thuận bà Đ có trách nhiệm thanh toán cho ông L số tiền gốc là 76.000.000đ *(Bảy mươi sáu triệu đồng)* và không tính lãi suất. Phương thức thanh toán tiền chia làm 02 lần cụ thể như sau:

+ Lần 1: trả số tiền 40.000.000đ *(Bốn mươi triệu đồng)* vào ngày

29/10/2018;

+ Lần 2: trả số tiền 36.000.000đ *(Ba mươi sáu triệu đồng)* vào ngày 29/11/2018;

Kể từ ngày ông L có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà Đ không trả được sẽ phải chịu lãi xuất chậm trả của số tiền phải thi hành tương ứng thời gian chậm trả; mức lãi xuất tính theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Do các bên đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên án phí được giảm 50%. Nguyên đơn ông Đinh Ngọc L và bị đơn bà Đàm Thị Đ mỗi người phải chịu 950.000đ *(Chín trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước. Ông L đã nộp 1.904.000đ *(Một triệu chín trăm linh bốn nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số AB/2012/02304 ngày 06 tháng 9 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa An. Nay, ông L được hoàn lại 954.000đ *(Chín trăm năm mươi bốn nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An;
- CC THADS huyện Hòa An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Dong